

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG – TST

-----o0o-----

I. Giải trình nguyên nhân dẫn đến việc Công ty TST bị kiểm soát và đưa ra phương án khắc phục tình trạng nêu trên:

I.1 Lý do đưa vào diện bị kiểm soát: Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ 02 năm gần nhất tại Báo cáo tài chính hợp nhất có kiểm toán của tổ chức niêm yết là số âm (năm 2011: -5.640.206.150 đồng, năm 2012: -25.750.464.792 đồng)

Năm tài chính 2011 thực chất theo báo cáo riêng được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập Earn & Young, hoạt động SXKD của Công ty TST vẫn thu được khoản lợi nhuận là 1.189.250.952 đồng. Nhưng các công ty có vốn góp liên kết của Công ty TST lại lỗ -5.607.800.268 đồng dẫn đến lỗ hợp nhất năm 2011 là -5.640.206.150 đồng.

Năm 2012 Công ty TST lỗ -25.750.464.792 đồng theo báo cáo Tài chính hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty Grant Thornton, trong đó BCTC riêng của công ty TST đã thể hiện số lỗ là -26.685.630.075 đồng. Trong năm 2012 công ty TST lỗ lớn chủ yếu là do không hoàn thành chỉ tiêu Doanh thu (đạt 45% so với Kế hoạch) nhưng vẫn phải chịu chi phí lương cho CBCNV và các định phí cao cũng như công ty Grant Thornton có kiến nghị công ty TST phải trích các khoản chi phí dự phòng lên đến hơn 7 tỷ đồng.

Nguyên nhân việc Công ty TST không hoàn thành kế hoạch Doanh thu chủ yếu là do không chỉ các khách hàng truyền thống trong Tập đoàn VNPT cắt giảm hầu hết các dịch vụ bảo dưỡng, đo kiểm mà Tập đoàn cũng không chủ trương đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng mạng nên Công ty cũng bị suy giảm nghiêm trọng đầu ra trong mảng xây lắp và lắp đặt – những mảng dịch vụ chủ đạo của công ty.

I.2 Phương án khắc phục tình trạng lỗ trong SXKD: Công ty TST có kế hoạch cắt giảm lỗ trong vòng 3 năm, từ năm 2013 -> 2015.

- Trong năm 2013 vì tình hình kinh tế trong và ngoài Việt Nam vẫn tiếp tục khó khăn, công ty TST chỉ lên kế hoạch phân đầu lợi nhuận sau thuế +2,5 tỷ đồng, công ty sẽ xin phép cổ đông để được hoàn nhập khoản quỹ tái đầu tư, phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác khoảng 11 tỷ đồng vào để giảm lỗ lũy kế xuống còn -12 tỷ đồng.

- Trong năm 2014 công ty TST sẽ đặt ra chỉ tiêu lợi nhuận +5 tỷ đồng, đây là hoàn toàn phù hợp khả năng của công ty trong tình trạng nền kinh tế Việt nam bắt đầu đi vào giai đoạn phục hồi và công ty sẽ có nhiều hợp đồng kinh tế mới với các khách hàng đặc biệt



là những khách hàng bên ngoài tập đoàn VNPT và cung cấp các dịch vụ không chỉ đơn thuần trong lĩnh vực viễn thông.

- Trong năm 2015 công ty TST sẽ đặt ra một chỉ tiêu lợi nhuận +7 tỷ đồng, vào thời điểm này thì đây là một mục tiêu hoàn toàn khả thi, lúc này công ty TST đã có nhiều bạn hàng mới không chỉ ở trong nội bộ Tập đoàn mà còn cả ở nước ngoài, với những dịch vụ mới và tại thời điểm này công ty sẽ khắc phục được số nợ lũy kế từ năm 2011.

II. Giải trình nguyên nhân chậm công bố thông tin BCTC và Báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán đối với BCTC so với thời hạn quy định

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của công ty TST được kiểm toán và soát xét bởi công ty kiểm toán độc lập Grant Thornton. Vào thời điểm trước 17h ngày 15 tháng 4 năm 2013 báo cáo này mới được ký và đóng dấu bởi Grant Thornton và chuyển tới Công ty TST và được gửi tới Sở giao dịch chứng khoán vào ngày 16 tháng 4 năm 2013, vì vậy công ty TST đang yêu cầu công ty kiểm toán Grant Thornton giải trình về sự chậm trễ này.

III. Công bố thông tin về giải trình đối với ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán và giải trình liên quan đến các số liệu tài chính tại BCTC Quý 4/2012 do công ty tự lập khác so với số liệu tài chính tại BCTC năm 2012 được kiểm toán

III.1 Công bố thông tin về giải trình đối với ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán:

Trong báo cáo Tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2012, công ty kiểm toán Grant Thornton có đưa ra ý kiến ngoại trừ về số liệu của Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, công ty TST đã công bố giải trình ý kiến ngoại trừ này, cụ thể là như sau.

Nguyên nhân: Theo Quyết định số 54/QĐ-TCHC ngày 28 tháng 01 năm 2013 của Tổng giám đốc Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông TST về việc bổ nhiệm cán bộ thì ông Ngô Văn Hiệp – Phó giám đốc Phụ trách Chi nhánh Công ty TST tại thành phố Hồ Chí Minh – được miễn nhiệm mọi chức vụ trong Chi nhánh Công ty TST tại TP Hồ Chí Minh kể từ ngày 01/02/2013. Ông Ngô Văn Hiệp có trách nhiệm bàn giao công việc cho người kế nhiệm xong trước ngày 08/02/2012.

Nhưng trong thực tế ông Ngô Văn Hiệp đã không làm thủ tục bàn giao cho người kế nhiệm là ông Nguyễn Hoàng Tâm, và ông Hiệp cũng không ký và đóng dấu Báo cáo Tài chính năm 2012 trước soát xét kiểm toán của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh nên báo cáo này chỉ được ký bởi người lập biểu là ông Chu Mạnh Hùng, đồng thời ông Hiệp cũng không bàn giao các chứng từ kế toán và con dấu - là cơ sở để cung cấp số liệu phục vụ cho công tác kiểm toán của Công ty Kiểm toán Grant Thornton. Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh cũng không hoàn thiện được các hồ sơ do đoàn Kiểm toán yêu cầu như xác



nhận công nợ phải thu, phải trả với khách hàng và nhà cung cấp, không xác nhận được số dư các tài khoản tại Ngân hàng tại thời điểm 31.12.2012 do sự bất hợp tác của ông Hiệp. Chính vì vậy mà công ty kiểm toán Grant Thornton không thể tiếp cận và tiến hành kiểm tra soát xét số liệu của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

III.2 giải trình liên quan đến các số liệu tài chính tại BCTC Quý 4/2012 do công ty tự lập khác so với số liệu tài chính tại BCTC năm 2012 được kiểm toán

Theo báo cáo hợp nhất Quý 4/ 2012 do công ty TST tự lập thì khoản lỗ trước thuế năm 2012 là -13.336.546.570 đồng, nhưng theo Báo cáo Tài chính hợp nhất được soát xét bởi Công ty kiểm toán Grant Thornton thì chỉ số này là -25.750.464.792 đồng, chênh lệch lên đến -12.413.918.222 đồng, vượt 93% là do những nguyên nhân sau:

+ **Tăng giá vốn của Công ty TST:** Theo chính sách của công ty TST, các đơn vị, chi nhánh trực thuộc sẽ được hưởng lương theo % doanh thu, nhưng trong năm 2012 do không đạt chỉ tiêu doanh thu nên các đơn vị và chi nhánh đã chi lương vượt quá phần được hưởng. Phần vượt quá này được Công ty xem xét như một khoản tạm ứng lương và yêu cầu phải trừ dần vào quỹ lương các năm tiếp theo của các đơn vị, nhưng Công ty Grant Thornton có kiến nghị rằng đây là chi phí của năm 2012 nên phải được hạch toán vào báo cáo Tài chính năm 2012, cụ thể các bút toán điều chỉnh như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Xí nghiệp Xây lắp 01 điều chỉnh tăng chi phí vượt kế hoạch	2.059.030.811
Chi nhánh Cần thơ điều chỉnh tăng chi phí vượt kế hoạch	133.549.346
Chi nhánh Miền nam điều chỉnh tăng chi phí vượt kế hoạch	1.254.782.514
Xí nghiệp Lắp đặt điều chỉnh tăng chi phí vượt kế hoạch	1.087.376.555
Xí nghiệp Bảo dưỡng điều chỉnh tăng chi phí vượt kế hoạch	2.602.985.276
Văn phòng Công ty hoàn nhập dự phòng	-183.460.772
Công ty HTSV điều chỉnh giảm giá vốn	-631.885.385
Điều chỉnh khác	41.742.546
Tổng	6.364.120.891

+ **Tăng chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty TST:** Trong quá trình kiểm toán Công ty Grant Thornton có kiến nghị Công ty TST phải trích lập thêm các khoản chi phí dự phòng và bổ sung những khoản tính thiếu sau:

Đơn vị tính: Đồng

Trích dự phòng cho phải thu của CB CNV đã nghỉ việc	74.617.820
Trích 100% dự phòng phải thu vật tư với Tập đoàn VNPT	2.164.625.582
Trích bổ sung chi phí của XN TVTK đã bị giải thể	1.499.798.702
Bổ sung chi phí kiểm toán năm 2012	64.536.500
Bổ sung chi phí tiếp khách năm 2012	67.681.514

Chứng chỉ ISO 9001:2008 (được cấp bởi TUV-NORD ngày 05/02/2010).



Bổ sung chi phí lương năm 2012	134.016.175
Bổ sung quỹ trợ cấp mất việc năm 2012	108.564.000
Bổ sung chi phí quản lý doanh nghiệp của HTSV	2.793.889
Chi khác	200.000
Tổng	4.116.834.128

+ **Tăng chi phí khác ròng:** Trong quá trình kiểm toán Công ty Grant Thornton có kiến nghị Công ty TST tính thêm những khoản sau đây vào khoản mục Doanh thu – chi phí khác của năm 2012

<i>Đơn vị tính: Đồng</i>	
Hạch toán chi phí lương còn thiếu của năm 2011	1.358.806.038
Chuyển vào chi phí những khoản không còn phải thu từ Huawei	236.481.264
Xóa sổ những khoản phải thu khác đã tồn lâu năm	51.721.902
Xóa sổ khoản thuế phải thu từ Sacom	50.466.244
Tăng Doanh thu khác do hoàn trích dự phòng	-17.868.164
Tổng	1.679.606.284

+ **Ngoài ra:** còn khoản giảm -404.875.749 đồng trong chi phí tài chính ròng (đây chủ yếu là bút toán điều chỉnh tại Công ty HTSV), tăng 175.900.000 đồng trong chi phí bán hàng (cũng là bút toán điều chỉnh tại Công ty HTSV) và tăng 261.208.725 đồng từ các khoản thu cổ tức từ các công ty liên kết (do Grant Thornton kiến nghị điều chỉnh sau khi đã tập hợp được đầy đủ Báo cáo Tài chính của các đơn vị liên doanh, liên kết).

-> **Tóm lại:** Báo cáo Tài chính Hợp nhất sau soát xét kiểm toán năm 2012 của công ty TST phản ánh số lỗ là -25.750.464.792 đồng, chênh lệch lên đến -11.767.268.779 đồng, tăng 84% so với Báo cáo Quý 4/2012 là do các bút toán điều chỉnh tăng 6.364.120.891 đồng trong giá vốn hợp nhất, tăng 4.116.834.128 đồng trong chi phí quản lý doanh nghiệp, tăng 1.679.606.284 đồng trong chi phí khác, giảm -404.875.749 đồng trong chi phí tài chính ròng, tăng 175.900.000 đồng trong chi phí bán hàng và tăng 261.208.725 đồng từ các khoản thu cổ tức từ các công ty liên kết.

Người lập biểu



Sơn Hồng Sơn

Kê toán trưởng



Trần Trung Hiếu

Chủ tịch HĐQT



Phan Sỹ Kiên

Chứng chỉ ISO 9001:2008 (được cấp bởi TUV-NORD ngày 05/02/2010).

